

Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH LÚA GẠO

Tuần 32 (03/08/2020 - 07/08/2020)

ĐIỂM TIN

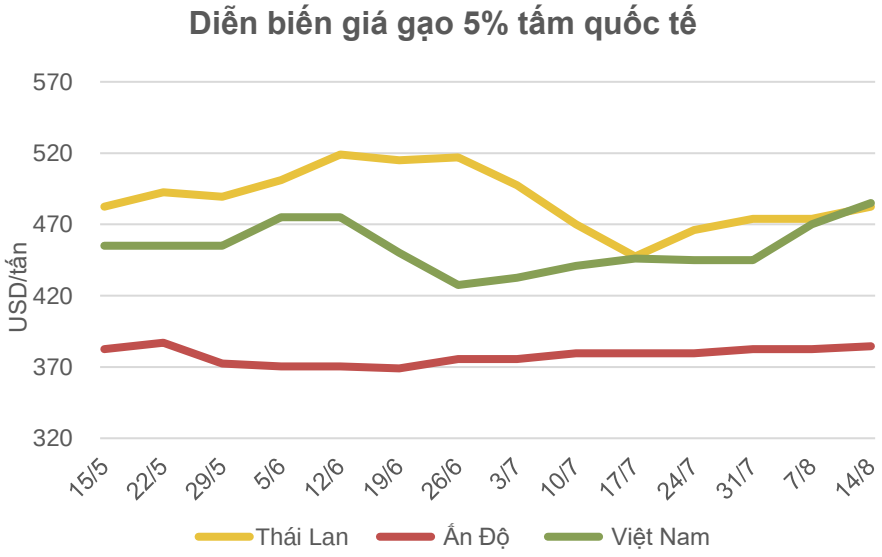
- Giá gạo Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng lên

- Bangladesh đang xem xét có nên nhập khẩu gạo trong năm nay không

- Phillippines đủ khả năng đáp ứng an ninh lương thực đến giữa năm 2021

- Campuchia kỳ vọng năm 2020, tổng lượng gạo xuất khẩu có thể đạt 800 nghìn tấn, tăng 29,0% so với năm 2019

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Trong tuần này, giá gạo 5% tấm Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng lên

Giá gạo 5% tấm trung bình của Thái Lan đạt 483 USD/tấn, tăng 9 USD/tấn so với tuần trước. Nguyên nhân chính do tỷ giá đồng baht tăng. Ngoài ra, dự báo quan ngại về nguồn cung thấp sẽ khó khiến cho giá gạo của Thái Lan giảm xuống. [1]

Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt mức trung bình 385 USD/tấn, tăng

2 USD/tấn. Các nhà máy xay xát gạo nước này đang hoạt động với công suất thấp vì nhân công giảm do dịch Covid-19 gây ra. [1]

Giá gạo Việt Nam 5% tấm ước tính đạt 485 USD/tấn, tăng 15 USD/tấn so với tuần trước. Hiện nay tại các kho tại cảng Tp.Hồ Chí Minh đang có khoảng 161 nghìn tấn gạo để dành cho xuất khẩu nốt trong tháng 8/2020 này. Hầu hết lượng gạo này là để xuất khẩu tới Châu Phi và Cuba. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN KHÁC TÁC ĐỘNG TỚI THỊ TRƯỜNG GẠO QUỐC TẾ

Bangladesh đang trong quá trình xem xét xem nước này có phải nhập khẩu gạo trong năm nay hay không. Mặc dù là nước sản xuất và xuất khẩu gạo khá lớn, nhưng năm nay nước này đã bị thiệt hại lớn do lũ lụt. Nếu tình trạng lũ lụt và ngập úng còn kéo dài thì vụ lúa tiếp theo (dự kiến sẽ cho sản lượng vào tháng 11/2020) sẽ khó có thể thu được và sẽ khiến nước này gặp khó khăn trong an ninh lương thực. [1] [2]

Phillippines cho biết cho tới cuối năm nay, nước này vẫn hoàn toàn có đủ gạo đủ đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nội địa, thậm chí trong bối cảnh, Trung Quốc – quốc gia đông dân nhất thế giới đã phải hứng chịu đợt lũ lịch sử trong thời gian qua – có thể sẽ tăng nhập khẩu khiến nguồn nhập khẩu của Phillippines có thể bị ảnh hưởng. Lũ lụt lớn tại sông Dương Tử trong thời gian qua có thể sẽ khiến cho Trung Quốc mất khoảng 50% sản lượng lúa gạo, do đồng bằng lúa gạo của nước này hầu như nằm dọc theo hai bờ con sông này với các tỉnh trồng lúa lớn như Giang Tây, Hồ Bắc, Hồ Nam… Phillipines cho biết, thậm chí nước này có đủ lượng gạo tiêu thụ cho đến giữa năm 2021. [3]

Tính đến tháng 7/2020, Campuchia đã xuất khẩu được 426,1 nghìn tấn, tăng 38,3% so với cùng kỳ năm 2019. Nước này kỳ vọng năm 2020, tổng lượng gạo xuất khẩu có thể đạt 800 nghìn tấn, tăng 29,0% so với năm 2019. Tuy nhiên, theo nhận định không chính thức của các tác nhân trong chuỗi lúa gạo Campuchia, con số xuất khẩu theo đường chính ngạch này ước tính chỉ chiếm khoảng 56% tổng lượng gạo xuất khẩu thực của Campuchia hàng năm. Ước tính, Campuchia không đưa vào thống kê khoảng 44% lượng gạo xuất khẩu tiểu ngạch sang Việt Nam và Thái Lan, mà chủ yếu là Việt Nam với khoảng 35% tổng lượng gạo xuất khẩu. Tuy nhiên trong năm 2020, do ảnh hưởng của dịch

Covid-19, nên giao thương biên mậu bị kiểm soát chặt hơn và xuất khẩu tiểu ngạch đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng, khiến nhiều gạo (chủ yếu là gạo trắng) khó có thể đưa sang Việt Nam và Thái Lan. [4]

ĐIỂM TIN

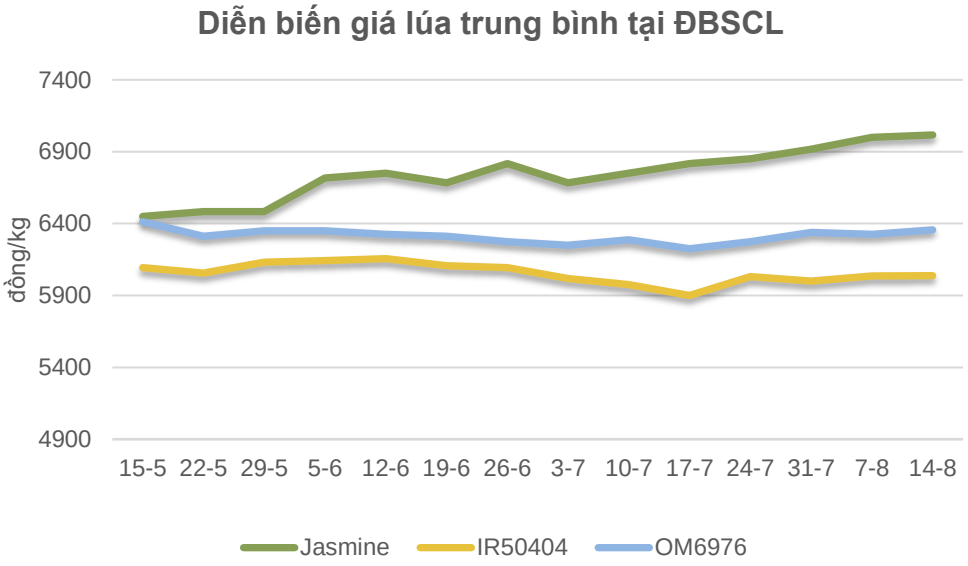
- Giá lúa ĐBSCL trong tuần tăng lên

- Mùa lũ năm nay tại ĐBSCL ở mức thấp, thuận lợi cho việc sản xuất lúa Thu đông 2020

- Giá gạo Việt Nam hiện đang đạt mức cao nhất thế giới, thậm chí nhỉnh hơn gạo Thái Lan, đây là lần đầu tiên trong lịch sử xuất khẩu gạo 30 năm qua

- Vụ 2020, Hà Nội đã tăng hơn 1000 ha trồng lúa Japonica, nâng tổng diện tích trồng lúa Japonica trên địa bàn thành phố đạt khoảng 7.000ha

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.017 đồng/kg, tăng 17 đồng/kg so với tuần trước. [5]

Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.038 đồng/kg, tăng 2 đồng/kg so với tuần trước. [5]

Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.356 đồng/kg, tăng 31 đồng/kg so với tuần trước. [5]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TÁC ĐỘNG TỚI THỊ TRƯỜNG GẠO TRONG NƯỚC

Giá gạo Việt Nam hiện đang đạt mức cao nhất thế giới, thậm chí cao hơn Thái Lan. Trong lịch sử 30 năm xuất khẩu gạo, đây là lần đầu tiên gạo Việt Nam có giá xuất nhỉnh hơn gạo Thái Lan. Nhiều doanh nghiệp cho rằng ngoài yếu tố mùa vụ khiến cho giá gạo Việt Nam tăng cao do thiếu cung vào giữa năm, còn do gạo Việt Nam đã cải thiện được chất lượng so với trước đây. Bên cạnh đó, lợi thế về việc có sẵn nguồn cung và khả năng giao hàng nhanh giữa bối cảnh Covid-19 cũng giúp gạo Việt Nam tạo được các nhà nhập khẩu ưu tiên. Một số ý kiến khác cho biết thêm giá gạo xuất khẩu của Việt Nam đang có chiều hướng tốt hơn một phần nhờ hiệu ứng tích cực từ Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Trước đây, gạo Việt Nam xuất khẩu vào EU thường là

loại chưa qua chà xát, không có thương hiệu và chịu thuế nhập khẩu rất cao. Khi EVFTA có hiệu lực thì gạo thơm Việt Nam được ưu đãi thuế suất 0% với hạn ngạch 80.000 tấn/năm. Đây thật sự là cú hích giúp gạo Việt Nam tạo lợi thế cạnh tranh tại EU. Một khi đã xuất được vào EU với thương hiệu riêng thì tên tuổi gạo Việt Nam sẽ được thế giới chú ý. [6]

Tuy nhiên, giá xuất khẩu gạo thơm của Việt Nam hiện vẫn chưa tương xứng với chất lượng và giá trị thật. Trong khi các loại gạo thơm Thái Lan được bán 1.200 - 1.300 USD/tấn từ rất lâu thì giá xuất khẩu các loại gạo thơm được công nhận ngon nhất thế giới của Việt Nam vẫn chưa tới 1.000 USD/tấn. Nguyên nhân là do các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam không biết cách "làm giá", luôn trong tâm thế muốn phá giá để bán được hàng nhanh mà chưa quan tâm đúng mức đến lợi ích của người trồng lúa. Muốn khẳng định vị thế hạt gạo Việt Nam trên thế giới, các nhà xuất khẩu phải đồng lòng, kiên quyết đàm phán giá bán tương xứng với giá trị, chất lượng hạt gạo, đồng thời chia sẻ lợi nhuận với người trồng lúa, giúp ngành sản xuất, xuất khẩu lúa gạo Việt Nam phát triển bền vững. [6]

Vụ mùa 2020, Trung tâm Phát triển nông nghiệp Hà Nội hỗ trợ các địa phương triển khai sản xuất 1.061ha lúa Japonica, nâng tổng diện tích trồng lúa Japonica trên địa bàn thành phố đạt khoảng 7.000ha. Việc sản xuất lúa Japonica tại các địa phương khá thuận lợi, diện tích tăng nhanh qua các vụ do đây là bộ giống lúa có nhiều ưu việt về năng suất, chất lượng. Tuy nhiên, việc liên kết tiêu thụ sản phẩm lúa, gạo Japonica tại các vùng sản xuất vẫn còn lỏng lẻo, khó khăn. Ước tính chính quyền địa phương mới kết nối giúp người dân tiêu thụ được 20% sản lượng loại lúa này trong khi 80% người dân vẫn gặp khó khăn tìm thị trường tiêu thụ. [7]

Bản tin được tổng hợp từ các nguồn:

[1]: Reuters
[2]: Dhaka Tribune
[3]: Philstar
[4]: Phnompenh Post
[5]: Cộng tác viên tại ĐBSCL
[6]: Báo Chính phủ
[7]: Hà Nội mới

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TRONG TUẦN

Tỉnh	Địa phương	Mặt hàng	Giá tuần này (đồng/kg)	Thay đổi so với tuần trước (đồng/kg)
An Giang	Các huyện	Lúa Jasmine khô	hết hàng	0
	Các huyện	Lúa IR 50404 khô	5900-6000	0
	Các huyện	Lúa IR 50404 tươi	5550-5800	75
	Các huyện	Lúa OM 4218 khô	hết hàng	0
Sóc Trăng	Thạnh Trị	Lúa IR50404 khô	hết hàng	0
	Thạnh Trị	Lúa RVT tươi	6400	0
	Thạnh Trị	Lúa RVT khô	6950	0
Hậu Giang	Long Mỹ	Lúa IR50404 khô	6500	100
	Long Mỹ	Lúa OM 5451 khô	6800	100
	Long Mỹ	Lúa IR50404 tươi	hết hàng	0
Tiền Giang	Gò Công	Lúa IR50404 tươi	5500	0
	Gò Công	Lúa IR50404 khô	6200	200



Bản tin được thực hiện bởi AGROINFO

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn